

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT ngày 28/3/2024.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị, báo cáo của Ban Tổng Giám đốc và báo cáo của thành viên độc lập Hội đồng Quản trị trong Ủy ban kiểm toán.

Điều 2: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 được kiểm toán và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023, cụ thể:

- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán phía Nam (AASCS).
- Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023.

Đơn vị: Việt Nam đồng

STT	Chỉ tiêu	Giá trị
I	Lợi nhuận thực hiện năm 2023	
1	Lợi nhuận trước thuế đã thực hiện năm 2023	510,038,647,820
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2023	97,027,049,804
3	Lợi nhuận sau thuế đã thực hiện năm 2023	413,011,598,016
II	Phân phối lợi nhuận năm 2023	
1	Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi (10%)	41,301,159,801
2	Cổ tức năm 2023 bằng tiền mặt (5%), tương đương 500 đồng/Cổ phiếu (*)	Tối đa 107,282,493,500
3	Phần lợi nhuận sau thuế đã thực hiện năm 2023 còn dư sau khi đã sử dụng tối đa là 264,427,944,715 đồng để phát hành tăng vốn năm 2024 từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu sẽ giữ lại lợi nhuận chưa phân phối không chia cho cổ đông.	

(*) Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị triển khai thực hiện chi trả cổ tức năm 2023 bằng tiền mặt (5%). Thời hạn thực hiện: Dự kiến trong quý II/2024.

Điều 3: Thông qua việc Ủy quyền cho HĐQT đánh giá và lựa chọn Công ty Kiểm toán Báo cáo tài chính và Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính trong năm 2024.

Điều 4: Thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2024:

I. Phương án phát hành tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu

- *Tên cổ phiếu:* Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT (mã: FTS).
- *Loại chứng khoán phát hành:* Cổ phiếu phổ thông.
- *Mệnh giá:* 10.000 đồng/cổ phiếu.
- *Khối lượng dự kiến phát hành:* 85.825.994 cổ phiếu.
- *Tổng mệnh giá phát hành:* 858.259.940.000 đồng (Tám trăm năm mươi tám tỷ, hai trăm năm mươi chín triệu, chín trăm bốn mươi ngàn đồng).
- *Đối tượng phát hành:* Tất cả các cổ đông hiện hữu của Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT có tên trong danh sách Người sở hữu cổ phần tại ngày đăng ký cuối cùng (ngày chốt danh sách) để phát hành tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam cung cấp.
- *Tỷ lệ phát hành:* 10:4 (Cổ đông sở hữu 100 cổ phần cũ sẽ được nhận thêm 40 cổ phần mới).
- *Phương án xử lý số cổ phiếu lẻ phát sinh:* Số lượng cổ phiếu mỗi Cổ đông được nhận khi phát hành thêm cổ phiếu sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống. Số cổ phiếu lẻ (phần thập phân) (nếu có) sẽ hủy bỏ, không phát hành.

Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 189 cổ phiếu, cổ đông A được nhận $189 \times 40\% = 75,6$ cổ phiếu, số cổ phần mà cổ đông A được nhận theo nguyên tắc làm tròn xuống là 75 cổ phiếu. Số cổ phiếu lẻ 0,6 cổ phiếu sẽ hủy bỏ, không phát hành.

- *Nguồn thực hiện phát hành:*
 - + Lợi nhuận sau thuế đã thực hiện chưa phân phối tại ngày 31/12/2023 trên Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT: Tối đa 858.259.940.000 đồng (Tám trăm năm mươi tám tỷ, hai trăm năm mươi chín triệu, chín trăm bốn mươi ngàn đồng).
- *Điều kiện về hạn chế chuyển nhượng:* Cổ phiếu phát hành tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu không bị hạn chế chuyển nhượng trừ trường hợp hưởng quyền nhận cổ phiếu phát hành tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu phát sinh từ số lượng cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa

chọn cho người lao động (ESOP) năm 2022 đang trong thời gian hạn chế chuyển nhượng cũng sẽ bị hạn chế chuyển nhượng theo tỷ lệ và thời gian tương ứng với số lượng cổ phiếu ESOP đang bị hạn chế chuyển nhượng (theo quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty)

- *Thời gian thực hiện:* Dự kiến trong quý II-III/2024, sau khi nhận được văn bản của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc nhận đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành.
- *Đăng ký chứng khoán bổ sung và niêm yết bổ sung:* Số cổ phần phát hành tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu để trả cho cổ đông hiện hữu sẽ được đăng ký chứng khoán và niêm yết tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán ngay sau khi hoàn tất việc phát hành phù hợp với quy định pháp luật.
- *Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị:*
 - Triển khai phương án phát hành, lựa chọn thời điểm phát hành, thực hiện các thủ tục cần thiết với các cơ quan chức năng để đăng ký phát hành, đăng ký chứng khoán và niêm yết bổ sung số cổ phiếu phát hành cổ phiếu tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu.
 - Thực hiện các thủ tục tăng vốn điều lệ và sửa đổi Phụ lục 1 của Điều lệ Công ty sau khi hoàn tất việc phát hành tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu theo quy định của pháp luật.
 - Thực hiện các thủ tục để Điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty sau khi kết thúc đợt phát hành theo quy định của pháp luật.

II. Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty (ESOP) năm 2024

- *Tên cổ phiếu:* Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT (mã: FTS).
- *Loại chứng khoán phát hành:* Cổ phiếu phổ thông.
- *Mệnh giá:* 10.000 đồng/cổ phiếu.
- *Giá phát hành:* 10.000 đồng/cổ phiếu.
- *Nguyên tắc xác định giá phát hành:* Bằng mệnh giá (10.000 đồng/cổ phiếu).
- *Tổng số cổ phiếu dự kiến phát hành:* 5.529.950 cổ phiếu.
- *Tỷ lệ phát hành (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành):* 2,577284429%.

- *Tổng giá trị dự kiến phát hành theo mệnh giá:* 55.299.500.000 đồng (Năm mươi lăm tỷ, hai trăm chín mươi chín triệu, năm trăm ngàn đồng).
- *Nguồn thực hiện phát hành cổ phiếu:* Do người lao động nộp tiền.
- *Đối tượng phát hành:* Là cán bộ quản lý của Công ty.
- *Hạn chế chuyển nhượng:*
 Cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 2 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành và được giải tỏa dần theo tỷ lệ:
 - 50% số Cổ phiếu ESOP sẽ được tự do chuyển nhượng sau 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành.
 - 50% số Cổ phiếu ESOP sẽ được tự do chuyển nhượng sau 02 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành.
- *Thời gian thực hiện:* Dự kiến trong quý II-III/2024, sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.
- *Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành:*
- Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt phát hành là 55.299.500.000 đồng (Năm mươi lăm tỷ, hai trăm chín mươi chín triệu, năm trăm ngàn đồng). Toàn bộ số tiền này sẽ được cân đối sử dụng để bổ sung vốn cho hoạt động cho nhà đầu tư vay giao dịch ký quỹ.
- *Đăng ký chứng khoán và niêm yết bổ sung:* Số cổ phần phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động sẽ được đăng ký chứng khoán và niêm yết tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán ngay sau khi hoàn tất việc phát hành phù hợp với quy định pháp luật.
- *Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị:*
 - Ban hành Quy chế phát hành để thực hiện phương án này; Thông qua tiêu chuẩn và danh sách người lao động được tham gia chương trình, nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng và thời gian thực hiện phát hành.
 - Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài trong trường hợp phát hành cổ phiếu cho người lao động là nhà đầu tư nước ngoài.

- Triển khai phương án phát hành, lựa chọn thời điểm phát hành, thực hiện các thủ tục cần thiết với các cơ quan chức năng để đăng ký phát hành, đăng ký chứng khoán và niêm yết bổ sung số cổ phiếu ESOP.
- Thực hiện các thủ tục tăng vốn điều lệ và sửa đổi Phụ lục 1 của Điều lệ Công ty sau khi hoàn tất việc phát hành tăng vốn từ phát hành cổ phiếu ESOP theo quy định của pháp luật.
- Thực hiện các thủ tục để Điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty sau khi kết thúc đợt phát hành theo quy định của pháp luật.

III. Triển khai thực hiện

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị:

- Triển khai thực hiện các phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2024 theo thứ tự như sau:

1. Phát hành tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu, sau khi nhận được văn bản của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc nhận đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành.

2. Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty (ESOP) năm 2024, sau khi nhận được văn bản Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc nhận đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành của tổ chức phát hành.

Theo đó, đối tượng được tham gia mua cổ phiếu đợt Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty (ESOP) năm 2024 không được hưởng quyền nhận cổ phiếu đợt Phát hành tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn Điều lệ năm 2024.

- Điều chỉnh tỷ lệ phát hành cho phù hợp để đảm bảo tổng số lượng cổ phiếu chào bán không vượt quá số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua (Tỷ lệ Phát hành phụ thuộc vào số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm thực hiện triển khai Phương án Phát hành Cổ phiếu).

Điều 5: Thông qua mức thù lao của Hội đồng Quản trị năm 2024 như sau:

1. Đối với các thành viên độc lập HĐQT: Mức thù lao là 8.000.000 đồng/người/tháng.
2. Đối với các thành viên không độc lập HĐQT: Không nhận thù lao.

Điều 6: Thông qua miễn nhiệm 01 thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2023 - 2028 ông Taro Ueno.

Điều 7: Thông qua kết quả bầu cử bổ sung 01 thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2023 - 2028.

Ông/Bà đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí bầu làm thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2023 – 2028.

Điều 8: Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT thông qua toàn văn bản tại cuộc họp ngày 28/3/2024. Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc, các phòng ban chức năng và các cá nhân liên quan trong Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Điều 9: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 28/3/2024.

Nơi nhận:

- Như Điều 8
- Lưu: VP.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

NGUYỄN VĂN DŨNG